TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 294/2025/HS-PT
Ngày 23 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Ông Trần Nam Phương;

Bà Nguyễn Thị Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Bà Bùi Thị Mỹ Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 133/2025/TLPT-HS ngày 08 tháng 4 năm 2025; do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2025/HS-ST ngày 26-02-2025 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh.

- *Bị cáo có kháng cáo*: Nguyễn Hồng C, sinh năm 1991 tai T2; Căn cước công dân số: 08209101317X; nơi đăng ký thường trú: Số A, đường Ô, Khu phố A, Phường D, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đoàn Thị Mỹ H; có vợ tên Trương Thị Cẩm G và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam tại phiên tòa sơ thẩm từ ngày 26-02-2025 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng C:* Ông Trần Văn G1, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ; nơi làm việc: Công ty L; địa chỉ: Số D, Đường C, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, vụ án còn có bị hại và những người tham gia tố tụng khác, không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Nguyễn Hồng C là lái xe của Công ty Cổ phần D, tỉnh Tiền Giang, điều khiển xe ô tô tải thùng kín biển số 63C-085.73 cùng phụ xe là anh Nguyễn Thành T1 (sinh năm 1994, ngụ tại Khu phố A, Phường D, thị xã C, tỉnh Tiền Giang) xuất phát từ Tiền Giang đi giao hàng cho khách ở Đồng Nai và Bà Rịa - Vũng Tàu. Đến khoảng 08 giờ 10 phút ngày 01-3-2024, C điều khiển xe ô tô tải biển số 63C-085.73 lưu thông trên Quốc lộ A, theo hướng từ huyện T đi huyện X. Khi xe ô tô do C điều khiển đi đến Km1819+300 Quốc lộ A, thuộc Khu phố B, phường P, thành phố L, đây là đoạn đường giao nhau nhưng C không giảm tốc độ, không quan sát kỹ phía trước nên xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 60S7-0354 do ông Nguyễn Văn H1 (sinh năm 1961, ngụ tại Khu phố B, phường P, thành phố L) điều khiển chở phía sau bà Đỗ Thị X (sinh năm 1960, ngụ tại Khu phố D, phường X, thành phố L) lưu thông từ đường L ra đường Q đi ngược chiều một đoạn để sang đường. Hậu quả, ông H1 và bà X được đưa đến Bệnh viện Đ để cấp cứu, nhưng do thương tích nặng nên ông H1 đã tử vong tại bệnh viện vào khoảng 09 giờ cùng ngày; còn bà X bị đa chấn thương, nên tiếp tục điều trị đến ngày 27-3-2024 thì được xuất viện về nhà. Đến ngày 15-5-2024, sức khỏe bà X suy yếu nên đã được gia đình đưa đến Bệnh viện Đ cấp cứu và được chuyển lên Bệnh viện Đ1 tại thành phố B, tỉnh Đồng Nai, tiếp tục cấp cứu, điều trị. Đến ngày 20-5-2024, bà X chết.

2. Khám nghiệm - Hiện trường:

2.1. Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố L lập ngày 01-3-2024, thể hiện:

Địa điểm xảy ra tai nạn là đường Q tại Km số 1819+300 thuộc Khu phố B, phường P, thành phố L; đường được chia làm hai làn, có dải phân cách cứng, mỗi bên rộng 8m, làn đường bên phải mỗi làn đường được chia làm hai làn nhỏ; làn thứ nhất từ mép đường bên phải vào gần vị trí giữa đường rộng 3,7m; làn thứ hai từ sát dải phân cách cứng đến làn thứ nhất là 4,3m lấy mép đường bên phải theo hướng đi của xe ô tô tải làm chuẩn. Để lại những dấu vết tại hiện trường như sau:

- Vết phanh bánh sau bên phải xe ô tô tải 63C-085.73 đầu vết phanh cách mép đường bên phải là 5,4m; cuối vết phanh cách mép đường bên phải là 5,4m; bề rộng vết phanh là 0,1m.

- Vết phanh bánh sau bên trái xe ô tô tải 63C-085.73 đầu vết phanh cách đầu vết phanh bên phải là 1,5m, vết phanh rộng là 0,1m, chiều dài 5,7m.

- Vết cày xe mô tô 60S7-0354. Đầu vết cày cách mép đường bên phải là 6,5m, vết cày đứt quãng có chiều dài từ đầu vết cày đến tâm trục trước xe mô tô 60S7-0354 là 10,5m; đầu vết cày cách cuối vết phanh xe ô tô là 02m.

- Vị trí xe mô tô 60S7-0354 nằm tại hiện trường, đầu xe hướng về thành phố Hồ Chí Minh: T1 trục bánh trước cách mép đường bên phải là 7,1m. T1 trục bánh sau cách mép đường bên phải là 7,3m. Tâm trục bánh sau xe mô tô 60S7-0354 cách tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô tải 63C-085.73 là 03m.

- Vị trí xe ô tô tải 63C-085.73 dừng tại hiện trường, đầu xe hướng về phía Bình Thuận. T1 trục bánh sau bên phải cách mép đường bên phải là 05m. T1 trục bánh trước bên phải cách mép đường bên phải là 5m. T1 trục bánh sau bên trái cách vết máu là 1m.

- Vị trí vết máu tại hiện trường: T1 vết máu cách bánh sau bên trái xe ô tô tải 63C-085.73 là 1m; kích thước vết máu là 1m x 0,5m; tâm vết máu cách mép đường bên phải là 7m.

2.2. Tại Biên bản khám phương tiện xe ô tô 63C-085.73 thể hiện:

- Kính chắn gió bể, trung tâm vùng bể là góc dưới bên trái xe, cách nền 1,45m .

- Ốp nhựa hông trái đầu xe nứt vỡ, phạm vi 3x5cm, cách nền 1,25m, vết trầy xướng dính chất màu đen trên ốp phạm vị 30x35cm cách nền 1m

- Ốp nhôm màu trắng móp thụng, phạm vi 26x33cm, cách nền 1m.

- Nhựa ốp đèn báo rẽ trái phía trước bể vỡ rời khỏi xe, cách nền 78cm.

- Nhựa đen lọc gió bể vênh vào trong phạm vi 23x25cm cách nền 70cm.

- Góc cản trước bên trái, rách, trầy, chà mòn phạm vi 20x34cm cách nền 50cm.

- Nhựa cứng để chân lên, xuống bên trái gãy rời khỏi xe, cách nền 60cm.

- Mép nhôm cạnh trước vào cạnh dưới cửa xe bên trái bị móp, tróc sơn trắng phạm vi 20 x 38cm, cách nền 60cm.

- Vết chà bánh xe trái phía trước kích thước 10x25cm cách van 40cm, theo chiều kim đồng hồ.

2.3. Tại Biên bản khám phương tiện xe mô tô biển số 60S7-0354 thể hiện:

Hệ thống đèn chiếu sáng, đèn báo rẽ bể, rời khỏi xe, ốp nhựa đèn báo rẽ phải vỡ, trầy xước phạm vi 6x9cm, cách nền 01m. Mặt nạ đầu xe bị bể, nhựa mặt sau gương chiếu hậu trái trầy xước phạm vi 4x12cm cách nền 1,1m. Bộ Đ2 (công-tơ-mét) rời khỏi xe, đầu tay thắng gãy rời khỏi xe, cách nền 1m.

3. Giám định:

3.1. Tại Bản kết luận giám định số: 1720/KL-KTHS, ngày 15-5-2024, Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ C1 kết luận:

Tốc độ của xe ô tô gắn thiết bị giám sát hành trình ký hiệu A tại thời điểm ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông (thời gian hiển thị 8 giờ 13 phút 29 giây) ngày 01-3-2024 là 57km/giờ.

3.2. Tại Bản kết luận giám định số: 511/KL-KTHS, ngày 10-4-2024, Phòng K - Công an tỉnh Đ kết luận:

Phía trước bên trái xe ô tô mang biển số 63C-085.73 (dấu vết trượt xước, nứt vỡ, biến dạng, mất sơn màu trắng và dính chất màu đen và màu nâu tại các chi tiết bên trái: Cản trước, cụm đèn tín hiệu, ca lăng, ốp gò má, ốp đầu xe cạnh dưới cửa và bậc lên xuống cabin bên trái) có cùng chiều từ trước ra sau; phù hợp với va chạm bên trái xe mô tô biển số 60S7-0354 (dấu vết trượt xước, nứt vỡ, biến dạng tại các chi tiết bên trái: Giảm sóc trước và lốc máy dính chất màu đen, ốp giảm sóc trước và mặt nạ dính chất màu trắng, cụm đèn tín hiệu trước, cần số, khung gác chân trước, cốp trái) có cùng chiều từ trước ra sau.

3.3. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi qua hồ sơ số: 186/KLTTHS-TTPYDDN, ngày 01-8-2024, Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Đ kết luận:

Nguyên nhân tử vong của bà Đỗ Thị X: Là do V phổi do S aurueus đan kháng thuốc + Suy đa tạng/loét hoại tử cùng cụt. Nhồi máu cơ tim thành dưới thái thông/Hậu phẫu gãy liên mấu chuyển xương đùi trái, gãy đầu dưới 02 xương cẳng chân trái.

3.4. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 455/KL-KTHS, ngày 07/3/2024, Phòng K - Công an tỉnh Đ, kết luận:

Nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Văn H1 là do: Chấn thương ngực kín, đập phổi, rách cung động mạch chủ.

4. Vật chứng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố L đã trả 02 phương tiện giao thông nêu trên cho chủ sở hữu hợp pháp.

- Thu giữ 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Hồng C.

5. Dân sự:

Tại cấp sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Hồng C đã bồi thường thiệt hại cho gia đình các bị hại. Gia đình các bị hại đã nhận đủ số tiền và đã làm đơn bãi nại cho bị cáo.

6. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2025/HS-ST ngày 26-02-2025 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, đã quyết định như sau: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt 02 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

7. Kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Hồng C kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

8. Quan điểm của đại diện Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hồng C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và hình phạt là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp một số tài liệu mới; tuy nhiên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

9. Quan điểm của Người bào chữa tại phiên tòa phúc thẩm:

Về tội danh và điều luật thống nhất với bản án sơ thẩm. Hình phạt đối với bị cáo là quá nặng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo luôn tích cực phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng; thường xuyên thăm hỏi gia đình bị hại; bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi vợ và 02 con nhỏ; gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hồng C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 11 của Luật Giao thông đường bộ, làm 02 người chết. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo:

2.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

2.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; gia đình bị hại có đơn xin "bãi nại" cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có tham gia nghĩa vụ quân sự năm 2014; là lao động chính trong gia đình; bị hại có một phần lỗi. Áp dụng cho bị cáo điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ H2 năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm: Gia đình bị cáo cung cấp các tài liệu thể hiện gia đình (họ hàng) có công với cách mạng.

2.3. Về hình phạt và biện pháp ngăn chặn:

Với hành vi phạm tội như trên, việc quyết định hình phạt của cấp sơ thẩm đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp được tình tiết mới nêu trên; do đó, chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hồng C, để bảo đảm cho công tác thi hành án.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Hồng C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Không chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên. Chấp nhận một phần quan điểm của Người bào chữa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, 2 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng C;

Sửa một phần về hình phạt do khách quan, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2025/HS-ST ngày 26-02-2025 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh.

1. Tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2, 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng C 02 (hai) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam tại phiên tòa sơ thẩm 26-02-2025.

- Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Nguyễn Hồng C hành nghề lái xe trong thời hạn 01 (một) năm, kể từ ngày chấp hành xong bản án.

2. Biện pháp ngăn chặn:

Căn cứ khoản 3 Điều 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hồng C theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Hồng C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo và Luật sư;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại (địa chỉ theo hồ sơ);
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Đồng Nai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký và đóng dấu

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai (PC01);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Công an thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu: Hồ sơ vụ án và Văn phòng (14).

Nguyễn Văn Thành